



Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển
Trường Đại học Nam Cần Thơ

Website: jsde.nctu.edu.vn



NHỮNG YẾU TỐ GÂY TRỞ NGẠI TRONG KỸ NĂNG NGHE TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NĂM 2 CHUYÊN NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY ĐÔ

Nguyễn Văn Định^{1*}, Huỳnh Nguyễn Bảo Ngọc² và Cao Thị Sen³

¹Trường Đại học Nam Cần Thơ

^{2,3}Trường Đại học Tây Đô

*Người chịu trách nhiệm bài viết: Nguyễn Văn Định (email: hoangdinh670@gmail.com)

Ngày nhận bài: 18/10/2022

Ngày phản biện: 15/11/2022

Ngày duyệt đăng: 10/12/2022

Title: Factors causing difficulties in English listening skills of second year students specialized in English language in Tay Do university

Keywords: listen english, student, Tay Do university

Từ khóa: đại học Tây Đô, nghe tiếng anh, sinh viên

ABSTRACT

Listening to English plays an important role in daily communication and English education process. However, during the Covid-19 pandemic, most students of Tay Do University had difficulty learning this subject. While listening was a fundamental skill for acquiring a language, it was considered one of the most complex skills that learners must master, especially when learning a foreign language. There were 75 second year students of English class 15 selected for the survey. Questionnaires and interviews were used as two main research tools for data analysis. Research results showed that second-year students majoring in English language faced language barriers (vocabulary, pronunciation, stress, intonation); Background knowledge and other factors (speech length and speed, and psychological barriers). Based on the research results, we proposed some solutions to overcome obstacles in English listening skills for second-year students.

TÓM TẮT

Nghe tiếng Anh đóng một vai trò quan trọng trong giao tiếp hàng ngày và quá trình giáo dục tiếng Anh. Tuy nhiên, trong đợt đại dịch Covid-19, hầu hết sinh viên Trường Đại học Tây Đô đều gặp khó khăn khi học môn này. Mặc dù nghe là một kỹ năng cơ bản để tiếp thu một ngôn ngữ, nhưng nó được coi là một trong những kỹ năng phức tạp nhất mà người học phải thành thạo, đặc biệt là khi học ngoại ngữ. Có 75 sinh viên năm 2 của lớp Tiếng Anh

khóa 15 được chọn khảo sát. Bảng câu hỏi và cuộc phỏng vấn được sử dụng như hai công cụ nghiên cứu chính để phân tích dữ liệu. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên năm 2 chuyên ngành tiếng Anh đã phải đối mặt với những trở ngại về ngôn ngữ (từ vựng, phát âm, trọng âm, ngữ điệu); kiến thức nền tảng và các yếu tố khác (độ dài, tốc độ nói, và những trở ngại tâm lý). Dựa trên kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm khắc phục những trở ngại trong kỹ năng nghe tiếng Anh cho sinh viên năm 2.

1. GIỚI THIỆU

Ngày nay, với mức độ ngày càng phát triển của mối quan hệ giữa các quốc gia và toàn cầu hóa, mọi người cần một ngôn ngữ chung để giao tiếp quốc tế. Tiếng Anh được coi là ngôn ngữ thông dụng nhất để kết nối với tất cả mọi người. Tất cả chúng ta đều biết rằng tiếng Anh được sử dụng rộng rãi và đóng một vai trò thiết yếu trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống, chẳng hạn như văn hóa, xã hội, kinh tế và thậm chí cả chính trị. Do đó, thành thạo tiếng Anh là một trong những yêu cầu quan trọng đối với sinh viên khi tốt nghiệp. Để đạt được mục tiêu này, người ta tìm nhiều phương pháp để nghiên cứu bốn kỹ năng cơ bản trong việc học tiếng Anh: nghe, nói, đọc, viết. Mặc dù, nghe là một kỹ năng cơ bản để tiếp thu một ngôn ngữ, nhưng nó được coi là một trong những kỹ năng phức tạp nhất mà người học phải thành thạo. Ngoài ra, người học có thể gặp trở ngại trong việc trao đổi thông tin bằng miệng nếu họ không nghe tốt (Rost, 2002) [1]. Mặt khác, những sinh viên học ngoại ngữ dành 50% thời gian của họ cho kỹ năng nghe hơn là các kỹ năng khác (Nunan, 1998) [2]. Giả sử sinh viên không thực hiện tốt kỹ năng nghe của mình. Trong trường hợp đó, sinh viên sẽ khó hiểu tài liệu mà giáo viên dạy vì việc nghe phải được đặt lên hàng đầu trước khi ghi nhớ và hiểu. Bên cạnh đó, Rost (1994) [3] đã đề cập rằng nghe

rất quan trọng trong việc học ngôn ngữ vì nó cung cấp đầu vào cho người học và nó đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển ngôn ngữ của người học. Rõ ràng rằng, lắng nghe là điều cần thiết trong cuộc sống.

Cũng như các sinh viên khác, những sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh (NNA) của Trường Đại học Tây Đô (ĐHTĐ) cũng có thể thấy trước những khó khăn khi nghe tiếng Anh. Ở mức tối đa, sinh viên thường gặp rắc rối với những trở ngại tâm lý. Hơn nữa, họ không có đủ vốn từ vựng, cách phát âm, trọng âm, ngữ điệu và kiến thức nền tảng để hiểu các bài nghe. Do đó, sinh viên đặc biệt mong muốn có một số giải pháp hiệu quả để nghe tốt hơn. Nhận thức được những khó khăn của sinh viên trong kỹ năng nghe, các nhà nghiên cứu trước đây đã tìm hiểu và phát hiện ra những khó khăn khác nhau trong việc nghe mà sinh viên gặp phải (Hamouda, 2013) [4]. Đồng thời, chưa có nghiên cứu về những khó khăn, trở ngại tồn tại trong việc lắng nghe của sinh viên năm 2 chuyên ngành NNA tại Trường ĐHTĐ. Vì những lý do này, nên nghiên cứu “Những yếu tố gây trở ngại trong kỹ năng nghe tiếng anh của sinh viên năm 2 chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Tây Đô” được thực hiện. Kết quả nghiên cứu này có thể giúp sinh viên năm 2 chuyên ngành NNA nhận ra và khắc phục các vấn đề của mình và cải thiện khả năng nghe tiếng anh.

1.1 Cơ sở lý luận

1.1.1 Định nghĩa của việc lắng nghe

Có một số định nghĩa về lắng nghe từ nhiều nhà nghiên cứu. Những định nghĩa về lắng nghe này đã được cung cấp theo nhiều cách khác nhau. Theo Rost (2002) [1] cho rằng, lắng nghe là một quá trình tiếp nhận những gì người nói nói, xây dựng và thể hiện ý nghĩa, thương lượng ý nghĩa với người nói, phản hồi, tạo ra ý nghĩa thông qua sự tham gia, trí tưởng tượng và sự đồng cảm. Theo cách hiểu này, lắng nghe liên quan đến việc nghe những suy nghĩ, cảm xúc và ý định. Theo Chastain (1971) [5], nghe là khả năng hiểu người bản ngữ ở tốc độ trung bình. Ngoài ra, Howatt và Dakin (1974) [6] đã định nghĩa: Lắng nghe là khả năng xác định và hiểu những gì người khác nói. Quá trình này bao gồm việc hiểu trọng âm hoặc cách phát âm của người nói, ngữ pháp, từ vựng và hiểu nghĩa.

1.1.2 Tầm quan trọng của việc lắng nghe

Lắng nghe được đánh giá cao trong việc học ngôn ngữ vì chúng cho phép người ta có được những hiểu biết, thông tin và giao tiếp hiệu quả. Đầu tiên, Hamouda (2013) [4] nhấn mạnh rằng, Kỹ năng lắng nghe là điều cần thiết để có được đầu vào dễ hiểu. Không có đầu vào, việc học không thể diễn ra. Bên cạnh đó, lắng nghe cũng đóng một vai trò quan trọng trong giao tiếp vì nghe nói chiếm 40-50%, nói 25-30%, đọc 11-16% và viết khoảng 9% (Gilakjani and Ahmadi, 2011) [7]. Hơn nữa, nghe là kỹ năng ngôn ngữ được sử dụng thường xuyên nhất (Morley, 1999) [8]. Nó giúp người học thành công trong việc học ngôn ngữ bằng cách tăng cường đầu vào dễ hiểu. Vì khả năng nghe tự lập của người học sẽ được tăng lên, người học sẽ có động lực để tiếp cận với tiếng Anh nói, chẳng hạn như các cuộc trò chuyện với người bản ngữ. Ngoài ra, việc lắng nghe là cần thiết để giao tiếp tốt

hơn. Nation và Jonathan (2009) [9] cho rằng, nghe là cầu nối để học ngoại ngữ. Thật vậy, có một khả năng nghe tuyệt vời là một trong những kỹ năng chính mà người học ngôn ngữ phải thành thạo. Bên cạnh đó, việc hiểu các thông điệp mà các cá nhân nhận được hàng ngày đòi hỏi sự thành thạo về kỹ năng lắng nghe. Devine (1982) [10] phát biểu rằng, lắng nghe là cách chính yếu để đưa ý tưởng và thông tin vào. Mặt khác, Wolvin and Coakley (2000) [11] kết luận rằng, cả trong và ngoài lớp học, lắng nghe tiêu tốn nhiều thời gian giao tiếp hàng ngày hơn so với các hình thức giao tiếp bằng lời nói. Có thể thấy rằng, lắng nghe là trọng tâm trong cuộc sống của sinh viên trong mọi cấp độ phát triển của giáo dục.

1.1.3 Những trở ngại thường gặp khi nghe tiếng Anh

Tiếng Anh không chỉ là một thách thức đối với những người mới bắt đầu mà còn cả những sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Để học sinh thành thạo tiếng Anh, lâu dài sinh viên phải tập trung vào 4 kỹ năng cơ bản: nghe, nói, đọc, viết, đặc biệt là kỹ năng nghe.

1.1.4 Ngôn ngữ học

Kiến thức ngôn ngữ, bao gồm từ vựng, ngữ pháp, phát âm, trọng âm và ngữ điệu, là một trong những yếu tố quan trọng nhất giúp người học nghe tiếng Anh hiệu quả. Đầu tiên và quan trọng nhất, từ vựng được coi là vấn đề lớn nhất đối với khả năng nghe của sinh viên năm 2 chuyên ngành Ngôn ngữ Anh.

- Từ vựng:

Stæhr (2009) [12] cho rằng, kiến thức từ vựng là một yếu tố quan trọng để nghe hiểu thành công. Tuy nhiên, người nghe có thể gặp một từ không quen thuộc khiến họ phải dừng lại và suy nghĩ về nghĩa của nó trong một lúc, khiến họ bỏ lỡ phần tiếp theo của bài phát biểu. Theo

Wilkins (1972) [13], không có ngữ pháp, rất ít có thể được diễn đạt; không có vốn từ vựng thì không thể chuyển tải được gì. Cần nhấn mạnh rằng nếu không có vốn từ vựng phong phú và các chiến lược tiếp thu từ vựng mới, người học thường đạt được ít hơn so với tiềm năng của họ. Ngoài ra, Yang (2009) [14] chỉ ra rằng, lượng từ vựng lớn có thể giúp người nghe hiểu tốt hơn. Nói cách khác, khi tiếp xúc với các từ mới, học sinh có thể áp dụng các từ để nói, nghe, đọc hoặc viết trong các ngữ cảnh cụ thể và hiểu nghĩa một cách rõ ràng. Do đó, từ vựng là một trong những yếu tố quan trọng cần được quan tâm khi nghe tiếng Anh. Trên thực tế, từ vựng thường là một thách thức lớn đối với sinh viên trong quá trình học ngôn ngữ bởi vì việc ghi nhớ từ vựng rất phức tạp, đặc biệt vì mất quá nhiều thời gian để xây dựng vốn từ vựng. Vì vậy, để cải thiện kỹ năng nghe, sinh viên nên mở rộng vốn từ vựng của mình càng nhiều càng tốt.

- *Cách phát âm, trọng âm và ngữ điệu:*

Thứ nhất, có một mối liên hệ chặt chẽ giữa phát âm và nghe hiểu vì khả năng nhận thức và tạo ra lời nói đòi hỏi kiến thức về âm thanh, ngữ điệu, các mẫu trọng âm và cách tổ chức lời nói (Mayor, 2021) [15]. Mặt khác, việc phát âm kém có thể gây ra hiểu lầm trong giao tiếp và người nghe không thể nắm bắt được thông điệp trọng tâm của người nói trong cuộc hội thoại hoặc thậm chí trong văn bản nghe. Bên cạnh đó, sinh viên cũng gặp khó khăn khi nghe do một số từ có cách phát âm giống nhau như: know - no, ate - eight, cell - sell, hour - our, eye - I,... Bên cạnh cách phát âm, trọng âm là một khía cạnh quan trọng khác của ngôn ngữ ảnh hưởng đáng kể đến việc nghe tiếng Anh. Munro và Derwing (1999) cho rằng, giọng nói quá nhiều trọng âm có thể làm giảm khả năng hiểu một cách đáng kể [8]. Đề cập đến giọng của người

nói là một trong những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến khả năng hiểu của người nghe. Ngoài ra, những người nghe chỉ học tiếng Anh Mỹ trong nhiều năm sẽ gặp khó khăn khi nghe giọng lạ khi nghe tiếng Anh Ấn Độ lần đầu tiên. Vì vậy, chắc chắn rằng trọng âm là một trong những yếu tố dẫn đến việc nghe không thành công. Cuối cùng, ngữ điệu là vấn đề mà sinh viên chuyên ngành tiếng Anh gặp phải trong bài nghe của họ. Ur (1984) [16] giải thích thêm rằng, các mẫu trọng âm và ngữ điệu mà người học nước ngoài không sử dụng gây ra các vấn đề về nghe hiểu. Tóm lại, từ vựng, cách phát âm, trọng âm và ngữ điệu là những yếu tố gây khó khăn trong quá trình nghe của sinh viên.

1.1.5 Kiến thức nền tảng

Kiến thức nền tảng (hoặc kiến thức trước đó) là yếu tố chính của việc lắng nghe tốt. Trong cuộc sống thực, nó bao gồm nhiều khía cạnh như văn hóa, xã hội, phong tục tập quán, kinh tế,... Theo Gebhard (2000) [17], kiến thức nền tảng liên quan đến trải nghiệm thế giới của chúng ta và những kỳ vọng mà chúng ta có. Kiến thức này rất cần thiết khi xem xét các vấn đề xử lý ngôn ngữ cho sinh viên. Do đó, kiến thức nền tảng cần thiết cho sinh viên khi nghe. Có thể là thiếu kiến thức văn hóa xã hội, thực tế và ngữ cảnh về ngôn ngữ đích có thể gây trở ngại cho việc hiểu vì ngôn ngữ được sử dụng để thể hiện văn hóa của nó.

1.2 Một số yếu tố khác

1.2.1 Độ dài và tốc độ nói

Tốc độ có thể làm cho quá trình nghe trở nên khó khăn. Ví dụ, người nghe không thể lặp lại các từ và họ không thể phát lại tài liệu đã ghi. Do đó, điều này có thể gây ra những khó khăn đáng kể trong việc lắng nghe. Nghe hơn ba phút và hoàn thành các nhiệm vụ nghe là điều khó khăn đối với sinh viên trình độ thấp hơn. Ngoài

ra, thời lượng của một đoạn hội thoại nghe quá dài khiến việc học trở nên khó khăn hơn và khiến người học mất tập trung vì họ không thể nhớ hết thông tin. Kết quả là, việc lắng nghe trở nên vô ích.

1.2.2 Trở ngại tâm lý

Sự lo lắng của sinh viên ảnh hưởng đến thành tích nghe hiểu của họ. Người học thường lo lắng khi làm một số bài tập nghe về các chủ đề nghe, đặc biệt là các chủ đề không quen thuộc. Lo lắng trong việc lắng nghe xảy ra khi người học cảm thấy họ phải đối mặt với một nhiệm vụ quá khó hoặc không quen thuộc với họ. Hơn nữa, hiệu quả của bản thân có thể ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu của sinh viên. Giả sử sinh viên nghĩ rằng họ không có đủ khả năng nghe hiểu và họ cảm thấy khó khăn với nó. Trong trường hợp đó, họ sẽ bỏ cuộc ngay lập tức phần nghe hiểu của mình, đồng nghĩa với việc họ sẽ gặp thất bại ngay từ đầu. Vì vậy, tâm lý lo lắng và hiệu quả bản thân khiến sinh viên thiếu tự tin và động lực lắng nghe.

1.3 Nghiên cứu có liên quan

Khamprated (2012) [18] đã khám phá các vấn đề về nghe và nói tiếng Anh mà sinh viên trường dạy nghề tự thực gặp phải và xác định nguyên nhân có thể gây ra vấn đề của họ. Một bảng câu hỏi đã được sử dụng để thu thập dữ liệu. Những người tham gia khảo sát các dạng vấn đề về nghe tiếng Anh, như giọng địa phương, tốc độ nói, sự khác biệt văn hóa, các nguồn từ vựng và ngữ pháp tiếng Anh hạn chế, là một trong những phát hiện đáng kể. Hamouda (2013) [4] đã khảo sát những khó khăn về nghe mà sinh viên Ả Rập Xê Út gặp phải trong quá trình học nghe của họ. Nghiên cứu sử dụng bảng câu hỏi và phỏng vấn như một phần của phương pháp hỗn hợp. Những người tham gia là 60 sinh viên năm nhất chuyên ngành tiếng Anh tại Đại

học Qassim. Các phát hiện cho thấy các vấn đề liên quan đến việc chuyển tải giọng nói, chẳng hạn như tốc độ nói, chất lượng bản ghi âm và các trọng âm khác nhau của người nói và người nghe, chẳng hạn như thiếu tập trung, lo lắng và không đủ vốn từ vựng. Alrawashdeh và Alzayed (2017) [19] đã thể hiện một khía cạnh khác trong nghiên cứu về những khó khăn mà giảng viên tiếng Anh gặp phải trong việc dạy nghe hiểu. Các công cụ để thu thập dữ liệu là bảng câu hỏi dành cho giảng viên và các cuộc phỏng vấn. Các giảng viên đã xác định ba vấn đề quan trọng ngăn cản họ dạy nghe hiểu tiếng Anh một cách hiệu quả: môi trường học tập; sự sẵn có của các nguồn và hỗ trợ giảng dạy và trình độ của giảng viên. Trần và Dương (2020) [20] đã thực hiện một nghiên cứu tại Việt Nam để giải quyết các vấn đề về nghe hiểu. Dữ liệu thu thập được từ một bảng câu hỏi và một cuộc phỏng vấn bán cấu trúc. Kết quả cho thấy 115 sinh viên chuyên ngành tiếng Anh đã xác định các bài nghe (tức là các từ không quen thuộc, tiếng lóng, thành ngữ, từ thông tục và cấu trúc câu phức tạp) là nguyên nhân chính dẫn đến khả năng nghe hiểu thấp của họ. Hơn nữa, tốc độ phân phối nhanh, phát âm không rõ ràng, các trọng âm khác nhau, sự lo lắng, biểu hiện khuôn mặt của người nói bị ẩn và tiếng ồn đã ảnh hưởng đến khả năng lắng nghe của họ.

2. PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP

Thiết kế nghiên cứu: Dữ liệu sơ cấp được thu thập bằng bảng câu hỏi khảo sát và phiếu phỏng vấn. Bảng bảng câu hỏi khảo sát được hiệu chỉnh bởi các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực Tiếng anh. Đối tượng tham gia trong nghiên cứu này là toàn bộ sinh viên năm 2 chuyên ngành NNA tại Trường ĐHTĐ. Đầu tiên, nghiên cứu chọn ngẫu nhiên 15 sinh viên năm 2 tham gia cuộc phỏng vấn để xác định những trở

ngại của sinh viên trong việc lắng nghe. Sau đó, khảo sát chính thức để thu thập bảng câu hỏi khảo sát để phân tích.

Cỡ mẫu nghiên cứu: bao gồm 75 sinh viên năm 2 của khóa 15 chuyên ngành NNA tại Trường ĐHTĐ. Trong đó, có 50 sinh viên lớp 15A và 25 sinh viên lớp 15B. Bao gồm 14 nam và 61 nữ. Những người tham gia từ 19 đến 21 tuổi. Mặc dù, sinh viên đến từ các khu vực khác nhau, trình độ học tập của họ là tương đương nhau. Tiếng Anh là ngoại ngữ của họ và sinh viên đã học tiếng Anh từ 5 năm đến 13 năm. Những người tham gia này đã nghiên cứu ba mô-đun của các môn nghe tiếng Anh. Nguồn tài liệu chính là sách giáo khoa “Speak Now 3”.

Bảng câu hỏi khảo sát bao gồm 28 biến quan sát và được chia thành hai phần. Phần đầu tiên bao gồm 8 câu hỏi (đánh số từ 1 đến 8) liên quan đến thông tin cơ bản và thái độ nghe tiếng Anh của sinh viên. Trong phần thứ hai, 20 mục (đánh số từ 9 đến 28) được liệt kê trong một bảng. Từ mục 9 đến mục 28 được sử dụng để hiểu sâu hơn về những trở ngại của sinh viên trong kỹ năng nghe, bao gồm trở ngại liên quan đến từ vựng (9, 10, 11, 12 và 13), phát âm, trọng âm, ngữ điệu (14, 15, 16, và 17); kiến thức nền tảng (18, 19, 20 và 21); độ dài và tốc độ nói (22, 23 và 24); trở ngại tâm lý (25, 26, 27 và 28). Sinh viên có thể trình bày ý kiến của mình bằng cách đánh dấu (X) để bày tỏ ý kiến của mình theo thang đo Likert 5 mức độ, cụ thể là (1) rất không đồng ý, (2) không đồng ý, (3) không ý kiến, (4) đồng ý và (5) rất đồng ý. Dữ liệu thu thập được mã hóa, xử lý và phân tích bằng Excel và SPSS 23.0.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1 Kết quả

Sau khi thu thập tất cả thông tin cần thiết từ 75 sinh viên năm thứ hai chuyên ngành

tiếng Anh của khóa 15, dữ liệu được phân tích như sau:

3.1.1 Kết quả của bảng câu hỏi khảo sát

Nơi ở của sinh viên: gồm 80% (60/75) sinh viên khóa 15 chuyên ngành NNA năm thứ 2 của Trường ĐHTĐ đến từ nông thôn và chỉ 20% (15/75) trong số họ đến từ thành phố. Việc thiếu trang thiết bị ở nông thôn khiến việc học nghe tiếng Anh của nhiều sinh viên gặp nhiều trở ngại. Hơn nữa, giáo viên ở nông thôn chủ yếu tập trung vào dạy ngữ pháp và các môn đọc. Do đó, có thể nói rằng sinh viên sẽ gặp khó khăn khi nghe.

Số năm học tiếng Anh của sinh viên: 46,7% (35/75) người tham gia lớp chuyên ngành tiếng Anh khóa 15 tại ĐHTĐ họ đã học tiếng Anh trong 7-8 năm. Số còn lại là 14,6% (11/75) trong 9-10 năm; 18,7% (14/75) trong 11-13 năm và 20% (15/75) sinh viên năm 2 học ngôn ngữ này trong 5 năm. Kết quả cho thấy, hầu hết sinh viên đã học tiếng Anh trong một thời gian dài ở cấp Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông trước khi vào Đại học. Tuy nhiên, điều này là chưa đủ để có khả năng nghe tốt vì họ phải học nhiều môn, không chỉ tiếng Anh. Ngoài ra, trong các lớp học tiếng Anh, giáo viên thường tập trung vào việc dạy ngữ pháp và đọc hơn là nghe vì chúng thuận tiện cho các bài kiểm tra.

Ý kiến của sinh viên về kỹ năng khó nhất: Để thành thạo tiếng Anh, sinh viên phải tập trung vào bốn kỹ năng nghe, nói, đọc và viết trong một thời gian dài. Tuy nhiên, mỗi kỹ năng đều có những thách thức riêng. Kết quả cho thấy 44% (33/75) sinh viên coi lắng nghe là kỹ năng khó khăn nhất của họ. Những người khác là nói 33% (25/75); viết 14,7% (11/75) và đọc 8% (6/75). Điều này cho thấy rằng nghe là kỹ năng khó nhất trong việc học tiếng Anh.

Ý kiến của sinh viên về tầm quan trọng của việc nghe: Từ kết quả phân tích cho thấy, tỷ lệ sinh viên cho rằng nghe tiếng Anh là “cần thiết” chiếm tỷ lệ cao nhất, gần 95% (71/75). Ngược lại, chỉ 4 trong tổng số 75 sinh viên (5,3%) không nhận ra vai trò của việc lắng nghe. Vì vậy, họ cho rằng đó là điều bình thường.

Số lượng thời gian sinh viên dành cho việc nghe: Việc học nghe tiếng Anh là không dễ dàng. Quá trình này đòi hỏi học viên phải dành thời gian để luyện kỹ năng nghe mỗi ngày. Kết quả phân tích cho thấy, tỷ lệ những người dành từ 1 đến 2 giờ mỗi ngày để nghe tiếng Anh là 53,3% (33/75). Tuy nhiên, có 44% (40/75) người tham gia chỉ dành ít hơn 1 giờ mỗi ngày để luyện nghe tiếng Anh và một số ít sinh viên 2,7% (2/75), không dành thời gian để luyện nghe tiếng Anh.

Tự đánh giá khả năng nghe tiếng Anh của sinh viên: kết quả phân tích cho thấy số sinh viên có kỹ năng nghe “trung bình” chiếm tỷ lệ cao nhất với 57,4% (43/75); tiếp theo là “yếu” với 32% (24/75). Tỷ lệ người tham gia có kỹ năng nghe ở mức “tốt” thấp hơn đáng kể so với bất kỳ phần nào trong số hai người được đề cập ở trên và nó chiếm 9,3% (7/75). Đồng thời, 1,3% (1/75) “không có ý kiến” cũng là tỷ lệ thấp nhất.

Ý kiến của sinh viên về việc nghe tiếng Anh: Tổng số sinh viên cho rằng nghe, hiểu tiếng Anh là 11 người, chiếm 14,6%. Ngoài ra, hơn một nửa số người tham gia (54/75) đồng ý rằng việc lắng nghe là khó đối với họ, chiếm 72%. Điều này ngụ ý rằng lắng nghe là một thách thức lớn đối với sinh viên và họ gặp một số khó khăn với kỹ năng này. Ngược lại, cứ 75 sinh viên thì có 2 sinh viên cho rằng nghe dễ, chiếm 2,7%. Hơn nữa 10,7% (8/75) sinh viên cảm thấy việc nghe nhầm chán.

Ý kiến của sinh viên về các vấn đề hàng ngày trong nghe tiếng Anh: thứ nhất, các vấn đề liên quan đến “phát âm, trọng âm và ngữ điệu” được sinh viên cho là khó nhất với 66,7% (50/75) đồng ý. Thứ hai, là “từ vựng” với 65% (49/75). Tiếp theo, trở ngại tâm lý là vấn đề thứ ba, với 42,2% (35/75) sinh viên gặp phải. Ngoài ra, vị trí thứ 4 thuộc về rắc rối về độ dài và tỷ lệ nói với 40% (30/75) và cuối cùng là kiến thức nền với 36% (27/75).

- Trở ngại của sinh viên khi nghe tiếng Anh:

Từ vựng: học từ vựng là một phần thiết yếu của việc học ngoại ngữ. Kết quả phân tích kết quả khảo sát về vốn từ vựng của sinh viên được thể hiện trong (Bảng 1) dưới đây.

Bảng 1. Kết quả khảo sát sinh viên về trở ngại khi học từ vựng (%)

Các vấn đề về từ vựng	Rất đồng ý	Đồng ý	Không ý kiến	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Những từ không quen thuộc khiến bạn khó tập trung vào bài nghe.	53,3	44,0	2,7	0,0	0,0
2. Bạn thường bỏ lỡ phần tiếp theo của bài nghe khi đối mặt với những từ không quen thuộc.	40,0	57,3	2,7	0,0	0,0
3. Rất khó để ghi nhớ từ vựng vì mất nhiều thời gian để xây dựng vốn từ vựng.	52,0	41,3	6,7	0,0	0,0

4. Thật khó để nghe và hiểu ý nghĩa của các văn bản khác nhau nếu không có vốn từ vựng phong phú.	44,0	50,7	5,3	0,0	0,0
5. Bạn gặp khó khăn khi đoán từ khóa trong các bài nghe.	45,3	42,7	6,7	4,0	1,3

Từ kết quả khảo sát, có thể thấy rằng hầu hết sinh viên năm 2 không thể nghe tốt tiếng Anh vì các vấn đề liên quan đến từ vựng không quen thuộc.

Cách phát âm, trọng âm và ngữ điệu: Dựa trên kết quả khảo sát được trình bày ở (Bảng 2) cho thấy khi phát âm, trọng âm và ngữ điệu là những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến kỹ năng nghe tiếng Anh của sinh viên.

Bảng 2. Trở ngại về phát âm, trọng âm, ngữ điệu của người trả lời khi nghe (%)

Các vấn đề về phát âm, trọng âm và ngữ điệu	Rất đồng ý	Đồng ý	Không ý kiến	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Thật khó để có được thông điệp trọng tâm của người nói trong cuộc trò chuyện mà không phát âm.	53,3	45,4	1,3	0,0	0,0
2. Bạn không nhận ra một số từ có cách phát âm giống nhau.	42,7	46,7	6,6	4,0	0,0
3. Bạn sẽ khó phân biệt từ nào được nhắc đến khi bạn nghe một giọng không quen thuộc lần đầu tiên.	44,0	52,0	4,0	0,0	0,0
4. Không dễ để nhận ra rằng những câu nói giống nhau nhưng ngữ điệu khác nhau lại mang những ý nghĩa riêng biệt.	41,3	52,0	4,0	2,7	0,0

Kiến thức nền tảng: Một số trở ngại khác trong kỹ năng nghe là sinh viên không có kiến

thức nền tảng tốt. Kết quả phân tích, được trình bày trong (Bảng 3) như sau:

Bảng 3. Những vấn đề của sinh viên về kiến thức nền tảng (%)

Các vấn đề của sinh viên về kiến thức nền tảng	Rất đồng ý	Đồng ý	Không ý kiến	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Thiếu kiến thức nền tảng là một trong những trở ngại trong quá trình nghe.	44,0	49,3	2,7	4,0	0,0
2. Bạn khó nhận ra ý chính của các nhiệm vụ nghe do thiếu kiến thức nền tảng.	40,0	50,7	5,3	4,0	0,0

3. Bạn không nghe tốt vì bạn không có kiến thức về các chủ đề khác nhau.	40,0	49,4	9,3	1,3	0,0
4. Thật khó để hiểu được nội dung của chủ đề nếu không có đủ kiến thức nền tảng.	60,0	38,7	1,3	0,0	0,0

Nguồn: Kết quả phân tích dữ liệu khảo sát, 2021

Độ dài và tốc độ nói: Kết quả phân tích (Bảng 4), trình bày chi tiết các vấn đề của sinh viên năm 2 liên quan đến độ dài và tốc độ nói

của bài nghe. Kết luận, độ dài và tốc độ nói cũng khiến học sinh lo lắng khi nghe tiếng Anh:

Bảng 4. Các vấn đề của sinh viên liên quan đến độ dài và tốc độ nói (%)

Vấn đề về độ dài và tốc độ giọng nói	Rất đồng ý	Đồng ý	Không ý kiến	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Độ dài và tốc độ nói là những trở ngại gây khó khăn khi nghe.	41,3	54,7	4,0	0,0	0,0
2. Rất khó để nhớ thông tin vì thời lượng của một đoạn hội thoại quá dài.	45,3	49,4	5,3	0,0	0,0
3. Thật khó để hiểu khi bạn nghe văn bản với tốc độ nói nhanh.	45,3	49,4	5,3	0,0	0,0

Trở ngại tâm lý: Kết quả phân tích (Bảng 5) nhận thấy rằng, trở ngại tâm lý là một trong

những yếu tố phức tạp nhất ảnh hưởng đến khả năng nghe tiếng Anh của sinh viên.

Bảng 5. Các vấn đề của sinh viên về trở ngại tâm lý (%)

Các vấn đề của sinh viên về trở ngại tâm lý	Rất đồng ý	Đồng ý	Không ý kiến	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Yếu tố tâm lý có thể ảnh hưởng đến kỹ năng nghe của bạn.	44,0	41,4	9,3	5,3	0,0
2. Bạn thường lo lắng khi nghe những bài tập khó hoặc những chủ đề không quen thuộc.	42,7	53,3	1,3	2,7	0,0
3. Sự lo lắng khiến bạn khó tập trung vào người nói và nhanh chóng quên thông tin vừa nghe.	48,0	41,3	8,0	2,7	0,0
4. Tính tự cao tự đại khiến bạn cảm thấy thiếu tự tin và thiếu động lực để lắng nghe.	45,3	48,0	4,0	2,7	0,0

3.1.2 Kết quả phỏng vấn sinh viên

Bảng câu hỏi được sử dụng để phỏng vấn được thiết kế ngoài bảng câu hỏi khảo sát các yếu tố gây trở ngại trong việc nghe tiếng Anh. Bảng câu hỏi phỏng vấn này, đã được chuyển cho 15 sinh viên năm thứ hai chuyên ngành NNA khóa 15 bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện. Sau khi tập hợp kết quả các cuộc phỏng vấn, nhóm tác giả phân tích để xem liệu những người tham gia có gặp một số vấn đề về kỹ năng lắng nghe hay không. Kết quả cho thấy, 15 sinh viên được hỏi đã chỉ ra rất nhiều vấn đề trở ngại khi nghe mà họ gặp phải khi học tiếng Anh, chẳng hạn như từ vựng, cách phát âm, trọng âm, tốc độ nói, trở ngại tâm lý, ... Hơn nữa, thiếu kiến thức nền tảng cũng là yếu tố chính mà sinh viên cần quan tâm trong quá trình nghe. Kết quả phỏng vấn cho thấy sinh viên năm 2 chuyên ngành NNA vẫn chưa nghe tốt do những nguyên nhân trên.

Kết quả nghiên cứu cho thấy những trở ngại của sinh viên năm 2 chuyên ngành NNA trong việc nghe tiếng Anh bao gồm từ vựng, cách phát âm, trọng âm, ngữ điệu, kiến thức nền tảng, độ dài và tốc độ nói và những trở ngại tâm lý.

3.2 Thảo luận

Kết quả phân tích từ bảng câu hỏi và phiếu phỏng vấn chỉ ra rằng hầu hết sinh viên năm thứ 2 chuyên ngành NNA tại Trường ĐHTĐ đều phát hiện ra tầm quan trọng của kỹ năng nghe trong việc học tiếng Anh. Tuy nhiên, kỹ năng nghe tiếng Anh của sinh viên vẫn chưa tốt. Đó là vì sinh viên đã gặp nhiều trở ngại trong quá trình nghe. Dựa trên kết quả trong nghiên cứu này, tác giả đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, một trong những nguyên nhân lớn khiến sinh viên gặp trở ngại khi nghe tiếng Anh là thiếu vốn từ vựng. Để giải quyết vấn đề này, người học cần nâng cao vốn từ vựng của mình.

Ví dụ, sinh viên luyện nghe trong nhiều ngữ cảnh khác nhau như nghe giảng, tin tức trên đài, xem video hoặc phim, nghe nhạc, kịch truyền hình, thông báo, hội thoại và đối thoại hàng ngày, một số đoạn độc thoại và phỏng vấn. Lắng nghe giúp người học giảm bớt lo lắng khi đến lớp nghe hoặc bài kiểm tra và củng cố thói quen nghe tốt cho bản thân. Hình thức luyện tập này giúp người học làm quen với các trọng âm và ngữ điệu của những người bản ngữ khác nhau.

Thứ hai, sinh viên thường gặp rắc rối với kiến thức nền tảng. Để giải quyết những vấn đề này, sinh viên cần cung cấp kiến thức nền tảng và ngôn ngữ, chẳng hạn như cấu trúc câu phức tạp, các từ và cách diễn đạt thông thường nếu cần. Ngoài ra, cung cấp và cố gắng thu được nhiều phản hồi nhất có thể. Trong suốt khóa học, người dạy và người học phải là cầu nối tương tác để giữ các hoạt động có mục đích. Giảng viên phải cung cấp cho người học phản hồi ngay lập tức. Điều này có thể thúc đẩy việc sửa lỗi cũng được khuyến khích. Nó giúp người học phát triển sự tự tin trong khả năng thích ứng với các kỹ năng nghe.

Cuối cùng, nhưng không kém phần quan trọng, lo lắng là một yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến thành tích nghe của sinh viên. Trong kết quả nghiên cứu này, với nhiều cơ hội học hỏi hơn và dành nhiều thời gian hơn cho việc học tiếng Anh, có thể làm giảm một số yếu tố tâm lý ảnh hưởng tiêu cực đến thành tích nghe tiếng Anh. Nghiên cứu cũng phát hiện ra rằng độ dài và tốc độ nói ảnh hưởng đến kỹ năng nghe của sinh viên. Để khắc phục, sinh viên phải đầu tư nhiều thời gian hơn để luyện nghe tiếng Anh. Sinh viên càng luyện kỹ năng nghe nhiều thì họ càng làm quen với tiếng Anh. Nếu người học quen thuộc với những gì họ nghe, thì có thể tuân theo cách thức và tốc độ nói của người nói bằng tiếng Anh.

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Như một lẽ tất nhiên, tiếng Anh ngày càng được sử dụng rộng rãi và dần chứng tỏ mình trên mọi lĩnh vực xã hội. Thông qua tiếng Anh, việc giao tiếp với mọi người từ các quốc gia khác nhau trở nên dễ dàng hơn. Vì vậy, việc thành thạo kỹ năng nghe tiếng Anh là một trong những nhu cầu thiết yếu của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Bởi vì, kỹ năng nghe là một trong những khả năng tối quan trọng đối với người học ngoại ngữ trong học tập và giao tiếp. Tuy nhiên, trong quá trình học, hầu hết sinh viên năm thứ 2 chuyên ngành NNA của Trường ĐHTĐ gặp không ít trở ngại khiến khả năng nghe của họ bị ảnh hưởng. Sau khi thực hiện nghiên cứu này bằng cách phân tích các thông tin từ bảng câu hỏi khảo sát và các cuộc phỏng vấn, có thể kết luận rằng sinh viên năm 2 chuyên ngành NNA gặp một số trở ngại trong việc nghe tiếng Anh. Những yếu tố ảnh hưởng nhất đến việc lắng nghe là kiến thức ngôn ngữ (bao gồm từ vựng, phát âm, ngữ điệu và trọng âm); kiến thức nền tảng và các yếu tố khác (bao gồm độ dài, tốc độ nói và trở ngại tâm lý). Tuy nhiên, nghiên cứu không tránh khỏi hạn chế: Thứ nhất, người nghiên cứu không thể bao quát hết các khía cạnh trở ngại liên quan đến ngôn ngữ học vì thời gian có hạn. Thứ hai, trong đại dịch Covid-19, nhà nghiên cứu khó có thể phỏng vấn cho tất cả sinh viên khóa 15 tại Trường ĐHTĐ. Vì vậy, nghiên cứu tin rằng vấn đề lắng nghe có thể được nghiên cứu và khám phá thêm trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Rost, M. (2002). *Teaching and Researching Listening*. London, UK: Longman.
- [2] Nunan, D. (1998). Listening in Language Learning. *The Language Teacher. The*
- Japan Association of Language Learning. 21(9), 47-51.*
- [3] Rost, M. (1994). *Introducing listening*. London: Penguin books.
- [4] Hamouda, A. (2013). An Investigation of Listening Comprehension Problems encountered by Saudi students in the EL listening classroom. *International Journal of Academic Research in Progressive Education and Development, 2(2), 113-155.*
- [5] Chastain, K. (1971). *The Development of Modern Language Skills: Theory to Practice*. Philadelphia: Center for Curriculum Development.
- [6] Howatt, A. & Dakin, J. (1974). *Language laboratory materials*, ed. *JPB Allen, SPB Allen, and SP Corder, 102.*
- [7] Gilakjani, A. P. & Ahmadi, M.R. (2011). A study of Factors Affecting EFL Learners' English Listening Comprehension and the Strategies for Improvement. *Journal of Language Teaching and Research, 2(5), 997-998.*
- [8] Munro, M.J., & Derwing, T.M. (1999). Foreign Accent, Comprehensibility and Intelligibility in the Speech of Second Language Learners. *Language Learning, 49(1), 285-310.*
<http://dx.doi.org/10.1111/0023-8333.49>
- [9] Nation, I.S.P. 2009. *Teaching ESL/EFL Reading and Writing*. New York: Routledge, Taylor and Francis.
- [10] Devine, T. G. (1982). *Listening Skills Schoolwide: Activities and Programs*. National Council of Teachers of English, 1111 Kenyon Rd., Urbana.
- [11] Wolvin, A. D., & Coakley, C. G. (2000). Listening education in the 21st

- century. *International Journal of Listening*, 14(1), 143-152.
- [12] Stæhr, L. S. (2009). Vocabulary knowledge and advanced listening comprehension in English as a foreign language. *Studies in Second Language Acquisition*, 31(4), 577- 607.
- [13] Wilkins, D. (1972). *Linguistics in Language Teaching*. London: Arnold.
- [14] Yang, C. (2009). A Study of Metacognitive Strategies Employed by English Listeners in an EFL Setting. *International Education Studies*, 2(4), 134-1139.
- [15] Mayor, A. L. (2021). *Overcoming segmental difficulties in English pronunciation in Spanish 3-ESO bilingual students through the use of Speech Ace* (Master thesis). Universidad de Valladolid. https://uvadoc.uva.es/bitstream/handle/10324/52671/TFM_F_2021_021.pdf. Truy cập ngày 10/09/2022.
- [16] Ur, O. (1984). *Teaching Listening Comprehension*. Cambridge. University Press.
- [17] Gebhard, J. (2000). *Teaching English as a Foreign or Second Language: A Teacher Self-development and methodology Guide*. United States of America: The University of Michigan Press.
- [18] Khamprated, N. (2012). *The problems with the English listening and speaking of students studying at a private vocational school in Bangkok, Thailand* (Master thesis). Srinakharinwirot University, Bangkok, Thailand). [http://thesis.swu.ac.th/swuthesis/Tea_Eng_For_Lan\(M.A.\)/Nualsri_K.pdf](http://thesis.swu.ac.th/swuthesis/Tea_Eng_For_Lan(M.A.)/Nualsri_K.pdf). Truy cập ngày 15/09/2022
- [19] Alrawashdeh, A. I., & Al-zayed, N. N. (2017). Difficulties that English teachers encounter while teaching listening comprehension and their attitudes towards them. *English Language Teaching*, 10(5), 167-178.
- [20] Tran, T. Q., & Duong, T. M. (2020). Insights into Listening Comprehension Problems: A Case Study in Vietnam. *PASAA: Journal of Language Teaching and Learning in Thailand*, 59, 77-100.